

NGHỊ QUYẾT

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 51-HĐBT NGÀY 17-5-1983
VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÔNG TÁC KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NĂM 1983
VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Dưới ánh sáng của nghị quyết Đại hội lần thứ IV, lần thứ V, các nghị quyết của hội nghị Ban chấp hành trung ương, và nghị quyết của Bộ Chính trị về chính sách khoa học và kỹ thuật, công tác khoa học và kỹ thuật, trong hai năm 1981 - 1982 đã được đẩy mạnh thêm một bước và có những chuyển biến mới, tiến bộ mới:

- Lãnh đạo của các Bộ, các ngành, các địa phương, các cơ sở bước đầu coi trọng công tác khoa học và kỹ thuật. Các nghị quyết của Đảng về khoa học và kỹ thuật đã được tổ chức nghiên cứu và phổ biến rộng rãi trong cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ khoa học, kỹ thuật, nhiều nơi phổ biến đến tận huyện và cơ sở. Nhiều địa phương đã xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình tiến bộ khoa học và kỹ thuật, gắn liền với yêu cầu sản xuất và đời sống của địa phương, kết hợp với các chương trình của trung ương. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đang ngày càng phát triển.
- Hoạt động của các cơ quan nghiên cứu khoa học và triển khai kỹ thuật, của các chương trình tiến bộ khoa học kỹ thuật trọng điểm cấp Nhà nước đã hướng vào phục vụ thiết thực cho việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội và đã đạt được một số kết quả đáng kể. Một số thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật đã được kết luận và áp dụng vào sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, một số ngành công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải, v.v...

3. Phương thức quản lý khoa học và kỹ thuật đã có những chuyển biến tốt, bước đầu phát huy được tính năng động và sáng tạo trong hoạt động khoa học và kỹ thuật. Kế hoạch khoa học và kỹ thuật 5 năm 1981 - 1985 đã được xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Hệ thống các cơ quan quản lý khoa học và kỹ thuật từ trung ương đến địa phương và cơ sở đã được tăng cường một bước. Nhiều nghị định, quyết định, chỉ thị về quản lý khoa học và kỹ thuật được Hội đồng bộ trưởng ban hành đã có tác dụng đưa một số mặt hoạt động khoa học và kỹ thuật vào nền nếp, thúc đẩy quá trình gắn khoa học với sản xuất, đưa nhanh các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật áp dụng vào thực tiễn.

4. Có những tiến bộ nhất định trong việc sử dụng và phát huy tiềm lực khoa học và kỹ thuật. Tích cực triển khai chỉ thị của Hội đồng bộ trưởng về việc kiểm kê lực lượng cán bộ khoa học kỹ thuật, công nhân kỹ thuật trong cả nước và tiến hành xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ hợp lý trước mắt cũng như về lâu dài. Đã hoàn thành kiểm kê máy móc thiết bị hiện có và đã bắt đầu thực hiện sử dụng chung một số thiết bị quý hiếm, cải tiến một bước việc quản lý cung ứng và bảo đảm vật tư thiết bị cho hoạt động khoa học và kỹ thuật.

Tuy nhiên trong hai năm qua, công tác khoa học và kỹ thuật còn một số thiếu sót và nhược điểm:

1. Nhiều tiến bộ khoa học và kỹ thuật đã được kết luận có hiệu quả kinh tế rõ rệt nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, chủ yếu là do tổ chức chỉ đạo và cơ chế quản lý, nên chưa được áp dụng rộng rãi vào sản xuất và đời sống.

2. Các nghị quyết của Đảng về khoa học và kỹ thuật chưa được cụ thể hoá kịp thời bằng các chính sách, chế độ, nên chưa phát huy hết khả năng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ khoa học và kỹ thuật, công nhân kỹ thuật, các cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có.

3. Công tác kiện toàn tổ chức các cơ quan nghiên cứu cũng như cơ quan quản lý khoa học và kỹ thuật làm chậm. Hiệu lực của bộ máy quản lý còn yếu. Công tác quản lý kỹ thuật chưa được chặt chẽ, chưa thực hiện nghiêm chỉnh các tiêu chuẩn, định mức, các quy định về đo lường và kiểm tra chất lượng sản phẩm. Công tác thông tin khoa học và kỹ thuật tiến bộ chậm, đặc biệt là thông tin trong nước; thông tin ở huyện và cơ sở chưa được quan tâm đúng mức. Việc tổng kết và phổ biến kinh nghiệm và điển hình tiên tiến làm chưa tốt.

4. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị và hiểu biết về kinh tế cho đội ngũ cán bộ khoa học và kỹ thuật chưa được quan tâm đúng mức. Một số cán bộ khoa học và kỹ thuật chưa quán triệt đầy đủ và chưa tập trung sức vào việc giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng và bức thiết. Quan hệ hợp tác xã hội chủ nghĩa giữa một số cán bộ và cơ quan khoa học chưa tốt.

Nhìn chung, công tác khoa học và kỹ thuật đang trên đà phát triển và dần dần đi vào nề nếp. Nhưng cần ra sức khắc phục những thiếu sót và nhược điểm, bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế và xã hội trong từng thời kỳ, tạo nên một bước chuyển biến mới mạnh mẽ hơn nữa.

Trong năm 1983 và những năm 1983 - 1985, các hoạt động khoa học và kỹ thuật (khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và khoa học xã hội) cần tập trung phục vụ đắc lực hơn nữa cho việc thực hiện các mục tiêu kinh tế và xã hội do Đại hội Đảng lần thứ V, nghị quyết Hội nghị trung ương lần thứ 3, kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981 - 1985 đề ra; tiếp tục thực hiện nghị quyết 37 của Bộ Chính trị về chính sách khoa học và kỹ thuật; đồng thời chuẩn bị những căn cứ khoa học cho kế hoạch 5 năm 1986 - 1990 và các kế hoạch tiếp theo.

Nhiệm vụ của công tác khoa học và kỹ thuật là:

Ứng dụng nhanh chóng và rộng rãi những thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, triển khai có hiệu quả các chương trình tiến bộ khoa học và kỹ thuật trọng điểm của Nhà nước, làm cho khoa học và kỹ thuật từng bước trở thành một trong những nhân tố hàng đầu trong việc nâng cao năng suất lao động, năng suất cây trồng, vật nuôi, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh tế, hiệu suất sử dụng máy móc, thực hiện tiết kiệm, góp phần thúc đẩy quá trình tái sản xuất mở rộng, tăng thêm thu nhập quốc dân và tổng sản phẩm xã hội, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Phát huy sức mạnh sáng tạo và ra sức khai thác chiều sâu tiềm lực khoa học và kỹ thuật, phục vụ tốt cho mục tiêu ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân trên cơ sở đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện, từng bước đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa trong một cơ cấu kinh tế công - nông nghiệp hợp lý, tích cực giải quyết vấn đề lương thực - thực phẩm, nâng cao khả năng cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, tăng nguồn hàng xuất khẩu.

Đồng thời hướng hoạt động khoa học và kỹ thuật vào việc đẩy mạnh các ngành công nghiệp nhẹ, sản xuất hàng tiêu dùng thiết yếu, hàng xuất khẩu và một số ngành công nghiệp nặng quan trọng như năng lượng và nhiên liệu (điện, than, dầu mỏ và khí đốt, ...), nguyên liệu và vật liệu, cơ khí, luyện kim, hoá chất, giao thông vận tải và thông tin bưu điện..., nhằm từng bước xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong chặng đường trước mắt của thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Các ngành khoa học tự nhiên cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu cơ bản có định hướng những vấn đề khoa học gắn liền với tài nguyên thiên nhiên, điều kiện tự nhiên và con người Việt Nam, xây dựng cơ sở khoa học cho việc phát triển các kỹ thuật mũi nhọn, tạo thêm điều kiện thuận lợi tiếp thu có chọn lọc các thành tựu khoa học và kỹ thuật hiện đại của thế giới, phục vụ đắc lực cho các yêu cầu phát triển kinh tế và xã hội do Đại hội Đảng lần thứ V đã đề ra.

Các ngành khoa học xã hội cần tập trung nghiên cứu góp phần tích cực vào việc cụ thể hoá đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong chặng đường trước mắt của thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội; trước hết là vấn đề quản lý kinh tế, quản lý xã hội, thúc đẩy quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa, lập lại trật tự xã hội chủ nghĩa trên mặt trận phân phối lưu thông, chống chủ nghĩa cơ hội dưới mọi hình thức, chống chủ nghĩa Mao, chống mọi biểu hiện tiêu cực hiện nay trong xã hội.

Kết hợp chặt chẽ khoa học xã hội với khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật, tập trung lực lượng vào những mục tiêu trọng điểm, tạo ra sức mạnh tổng hợp, góp phần tích cực vào việc tổ chức lại sản xuất, đổi mới hệ thống quản lý và kế hoạch hoá, làm cho cách mạng khoa học - kỹ thuật thực sự trở thành then chốt trong 3 cuộc cách mạng, phục vụ thiết thực cho sự nghiệp xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, nền văn hoá mới và con người mới xã hội chủ nghĩa ở nước ta; đồng thời đáp ứng tích cực những yêu cầu của quốc phòng và an ninh.

Các hoạt động khoa học và kỹ thuật phải nhằm phục vụ các yêu cầu cấp bách nhất của nền kinh tế, bao gồm kinh tế trung ương và kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất. Đẩy mạnh hoạt động khoa học và kỹ thuật tại các địa phương trên cơ sở kết hợp chặt chẽ lực lượng khoa học và kỹ thuật của trung ương và của địa phương, đưa nhanh tiến bộ

khoa học và kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống ở địa phương, đặc biệt là trên địa bàn huyện.

Để thực hiện tốt các mục tiêu và nhiệm vụ nói trên, Hội đồng bộ trưởng nhân mạnh cần kết hợp chặt chẽ cách mạng khoa học kỹ thuật với tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội, tập trung phục vụ tốt cho phát triển kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể, chú trọng thích đáng đến kinh tế gia đình và phát huy các mặt tích cực của các thành phần kinh tế khác.

Vấn đề hết sức quan trọng đối với hoạt động khoa học và kỹ thuật là phải tìm ra cách làm và bước đi thích hợp và tích cực, năng động và sáng tạo, tìm ra những biện pháp có hiệu quả cho từng ngành, từng địa phương, từng lĩnh vực trong từng thời kỳ.

Thực hiện triệt để nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ V: "Tiến bộ khoa học và kỹ thuật phải trở thành một nội dung chủ yếu của kế hoạch kinh tế - xã hội ở tất cả các ngành, các cấp. Cơ chế quản lý kinh tế và kế hoạch hoá cần được đổi mới theo hướng đòi hỏi và khuyến khích áp dụng thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật".

Sau đây là những công tác lớn về khoa học và kỹ thuật trong năm 1983 và những năm tới:

1. Đưa nhanh và áp dụng rộng rãi các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, quản lý và các mặt khác của đời sống kinh tế, xã hội.

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Viện nghiên cứu quản lý kinh tế và các ngành hữu quan nghiên cứu xây dựng và trình Thường vụ Hội đồng bộ trưởng trong năm 1983 một cơ chế đồng bộ nhằm đẩy mạnh việc áp dụng nhanh chóng và rộng rãi các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Trước mắt các ngành, các cấp phải làm tốt các việc sau đây:

- a) Bộ trưởng các Bộ, chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương, thủ trưởng các ngành, các cấp phải trực tiếp chỉ đạo việc áp dụng thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, vào quản lý và phải chịu trách nhiệm về trình độ kỹ thuật sản xuất trong phạm vi phụ trách.

- b) Phải coi kế hoạch áp dụng các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật là một bộ phận hữu cơ của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở các ngành, các cấp. Việc xây dựng kế hoạch này phải theo trình tự sau:

- Tất cả các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật đều phải được đánh giá chặt chẽ ở các hội đồng khoa học các cấp về mặt khoa học và kết luận về khả năng áp dụng vào sản xuất.